HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 06 /2009/NQ-HĐND	*Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2009*

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 2948
Ngày: 11/8/09

NGHỊ QUYẾT
Về việc đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục đào tạo và y tế của thành phố Hà Nội (giai đoạn 2009 - 2015).

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHOÁ XIII KỲ HỌP THỨ 18
(Từ ngày 14 đến ngày 17/7 /2009)

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động giáo dục, y tế, văn hoá và thể dục thể thao;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường;

Xét Tờ trình số 30/TTr-UBND ngày 22/6/2009 của UBND Thành phố kèm theo Đề án về Đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục đào tạo và y tế của thành phố Hà Nội (2009 - 2015), Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND Thành phố và ý kiến của đại biểu HĐND Thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án về đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục đào tạo và ytế của thành phố Hà Nội (giai đoạn 2009 - 2015), cụ thể như sau:

1. Mục tiêu: Phát huy tiềm năng trí tuệ và vật chất trong nhân dân, huy động toàn xã hội chăm lo cho sự nghiệp giáo dục đào tạo và y tế; tạo điều kiện để toàn xã hội, đặc biệt là các đối tượng chính sách, người nghèo được thụ hưởng thành quả giáo dục đào tạo, y tế ngày càng cao. Đồng thời có chính sách và cơ chế để huy động các nguồn lực xã hội hoá, Thành phố tiếp tục ưu tiên đầu tư ngân sách cho giáo dục đào tạo, y tế để đáp ứng nhu cầu về nâng cao chất lượng dạy và học, khám chữa bệnh của nhân dân Thủ đô.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

2.1.Giáo dục và đào tạo:

- Tỷ lệ học sinh ngoài công lập: Tiểu học 3%, THCS 5%, THPT 40% (riêng ở khu vực điều kiện khó khăn 30%), TCCN đạt 60%;

- Phấn đấu 100% xã, phường và thị trấn có trung tâm học tập cộng đồng.

- Thí điểm chuyển 30 đến 35 trường công lập có điều kiện phát triển thực hiện tự đảm bảo toàn bộ chi phí thường xuyên và hoạt động theo mô hình cung ứng dịch vụ chất lượng cao (cụ thể đối với các cấp học: mầm non: 20 trường, tiểu học: 5 trường, THCS: 5 trường, THPT: 3 trường và TCCN: 2 trường).

- Kêu gọi xã hội hoá đầu tư xây dựng cơ sở vật chất 60 đến 70 trường học ngoài công lập (cụ thể đối với các cấp học: mầm non: 10-20 trường, tiểu học: 10 trường, THCS: 10 trường, THPT: 20 trường và TCCN: 10 trường).

2.2. Về y tế:

- Phấn đấu đến năm 2015 đạt chỉ tiêu 20 giường bệnh/vạn dân (bao gồm cả giường bệnh công lập và ngoài công lập).

- Phấn đấu xây dựng hoàn thành và đưa vào hoạt động 16 bệnh viện ngoài công lập với 3.350 giường bệnh.

- Năm 2009 - 2010, huy động vốn đầu tư xã hội hóa 734 tỷ đồng để thực hiện Đề án hiện đại hoá trang thiết bị y tế Thủ đô; đến năm 2011 – 2015 xây dựng và thực hiện Đề án tiếp tục hiện đại hoá trang thiết bị có tổng trị giá khoảng 1.400 tỷ đồng (trong đó nguồn ngân sách 400 tỷ đồng, nguồn vốn XHH khoảng 1.000 tỷ đồng) trong một số lĩnh vực mũi nhọn: Chẩn đoán hình ảnh, hồi sức cấp cứu, can thiệp bằng công nghệ chất lượng cao...

3. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện:

3.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động và cung cấp thông tin về xã hội hoá giáo dục đào tạo và y tế: triển khai sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng để cán bộ, công chức, nhân dân và các thành phần kinh tế nâng cao nhận thức, quán triệt đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước và Thành phố về xã hội hóa.

3.2. Hoàn thiện các quy định về liên thông giải quyết thủ tục hành chính của các cấp, các ngành để giải quyết nhanh nhất các công việc liên quan; Tạo môi trường thông thoáng công khai minh bạch, chuẩn hoá các quy trình, thủ tục để huy động tối đa các nguồn lực thực hiện công tác xã hội hoá trên địa bàn Thành phố.

3.3. Xây dựng quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục và y tế:

Phê duyệt và công bố Quy hoạch ngành và quy hoạch mạng lưới, bao gồm cả công lập và ngoài công lập để công khai quy hoạch mạng lưới trên địa bàn Thành phố đến năm 2030 làm cơ sở kêu gọi các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia xã hội hóa giáo dục đào tạo và y tế.

3.4. Huy động các nguồn lực đầu tư:

Tổng số các nguồn vốn huy động để thực hiện hai Đề án đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục đào tạo và y tế là 7.572 tỷ đồng, trong đó ngân sách Nhà nước 2.235 tỷ đồng và huy động các nguồn vốn xã hội hoá 5.337 tỷ đồng, trong đó:

Lĩnh vực giáo dục đào tạo: Tổng số 5.438 tỷ đồng, trong đó ngân sách Nhà nước 1.835 tỷ đồng (phục vụ giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch) và huy động các nguồn vốn xã hội hoá 3.603 tỷ đồng.

Lĩnh vực y tế: Huy động vốn để hiện đại hóa trang thiết bị y tế 1.400 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn xã hội hóa 1.000 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách là 400 tỷ đồng. Huy động vốn đầu tư xây dựng 26 bệnh viện tư nhân (trong đó có 10 bệnh viện đang xin cấp đất xây dựng), với tổng vốn XHH dự kiến là 8.728 tỷ đồng, vốn ngân sách phục vụ giải phóng mặt bằng là 450 tỷ.

Hàng năm, bố trí đủ kinh phí từ nguồn ngân sách Thành phố thực hiện Chương trình mục tiêu đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục đào tạo và y tế của thành phố Hà Nội.

3.5. Tăng cường đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao:

Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở xã hội hoá tự đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, kể cả việc đào tạo ở nước ngoài; thu hút nhân tài, các giáo sư, tiến sĩ, các chuyên gia, các nhà quản lý giỏi trong và ngoài nước tham gia giảng dạy và khám chữa bệnh trong các cơ sở ngoài công lập.

3.6. Để hoàn thiện và cụ thể hóa các cơ chế, chính sách xã hội hoá theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường; Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hoá; Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường; HĐND Thành phố thông qua một số cơ chế chính sách cho giáo dục đào tạo và y tế để triển khai thực hiện trên địa bàn Thành phố, cụ thể như sau:

3.6.1- Về giao đất, cho thuê đất:

a. Tạo quỹ đất sạch cho cơ sở xã hội hóa: Ngân sách Thành phố đảm bảo kinh phí thực hiện giải phóng mặt bằng (bồi thường, hỗ trợ tái định cư) tạo quỹ đất sạch đối với quỹ đất phục vụ xã hội hoá trước khi giao đất, cho thuê đất theo quy hoạch cho cơ sở thực hiện xã hội hoá thông qua các trung tâm phát triển quỹ đất.

Trường hợp chủ đầu tư đã ứng trước kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án xã hội hoá theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt (kể từ ngày Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể dục - thể thao và môi trường có hiệu lực thi hành) thì số kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư đã đầu tư đối với diện tích đất phục vụ xã hội hoá được ngân sách Thành phố hoàn trả.

Trường hợp cơ sở thực hiện xã hội hóa xây dựng nhà, cơ sở vật chất nằm trong các dự án, khu đô thị đã được xây dựng cơ sở hạ tầng: cơ sở thực hiện xã hội hóa phải nộp chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật theo quy định, ngân sách thành phố đảm bảo phần kinh phí thực hiện giải phóng mặt bằng (bồi thường, hỗ trợ tái định cư).

b. Miễn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với đất cho cơ sở xã hội hoá: Thành phố quyết định giao đất hoặc cho thuê đất đã giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình xã hội hoá trong thời hạn được nhà nước giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật, theo các hình thức: Giao đất không thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất và miễn tiền thuê đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn tiền sử dụng đất trong thời hạn được Nhà nước giao đất.

Trường hợp được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn tiền sử dụng đất nhưng cơ sở thực hiện xã hội hóa có nguyện vọng được thực hiện theo phương thức giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê để thực hiện dự án đầu tư (không thực hiện theo quy định miễn giảm tiền sử dụng đất) thì được thực hiện theo quy định hiện hành về thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê và được trừ chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất đã ứng trước (nếu có) vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp.

Khi được nhà nước giao đất và miễn thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất và miễn thu tiền thuê đất, cơ sở thực hiện xã hội hoá không được tính giá trị đất đang sử dụng vào giá trị tài sản của dự án đầu tư và không được dùng đất làm tài sản thế chấp để vay vốn.

c. Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên cùng đăng ký lựa chọn một địa điểm để thực hiện dự án đầu tư trong lĩnh vực xã hội hóa thì thực hiện chọn nhà đầu tư theo phương thức đấu thầu để lựa chọn dự án đáp ứng cao nhất các tiêu chí về quy mô, chất lượng, hiệu quả (có quy định riêng).

d. Xây dựng nhà, cơ sở vật chất cho cơ sở thực hiện xã hội hóa thuê: Căn cứ vào quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, UBND Thành phố quyết định việc đầu tư, cải tạo, nâng cấp quỹ nhà, cơ sở hạ tầng hiện có thuộc nhà nước quản lý (nếu có đủ điều kiện) hoặc xây mới nhà, cơ sở hạ tầng nếu cần thiết để cho các cơ sở thực hiện xã hội hóa thuê dài hạn trong từng trường hợp cụ thể với giá ưu đãi .

3.6.2. Chính sách ưu đãi tín dụng: các dự án đầu tư của cơ sở công lập, cơ sở thực hiện xã hội hóa, xây dựng nhà, cơ sở vật chất cho cơ sở thực hiện xã hội hóa thuê trong các lĩnh vực giáo dục đào tạo và y tế được vay vốn từ Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố, được ngân sách Thành phố hỗ trợ một phần lãi suất sau đầu tư (trừ các dự án đã được hỗ trợ lãi suất sau đầu tư từ Ngân hàng phát triển Việt Nam).

3.7. Tăng cường quản lý Nhà nước đối với công tác xã hội hoá trên địa bàn:

Quán triệt sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, đồng thời tăng cường sự giám sát của HĐND, sự chỉ đạo điều hành của UBND các cấp, trách nhiệm tổ chức thực hiện của các Sở ngành nhằm huy động tối đa và hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho sự nghiệp phát triển giáo dục đào tạo và y tế.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện xã hội hóa. Biểu dương các mô hình hoạt động xã hội hoá hiệu quả, cung cấp các sản phẩm dịch vụ chất lượng cao. Kiên quyết áp dụng các chế tài xử lý đối với các cơ sở ngoài công lập vi phạm chính sách và qui định của Nhà nước trong sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, vi phạm cam kết về đầu tư, về vốn, cung cấp các sản phẩm dịch vụ kém chất lượng.

Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện xã hội hóa từ Thành phố đến các sở, ngành, quận, huyện, thị xã. Giao trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị để chủ động thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

Thực hiện quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo ở các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập; kiểm tra, đánh giá về quản lý tài chính, tài sản và tự kiểm tra tài chính, kế toán và kiểm toán.

Nâng cao hiệu quả về quản lý nhà nước đối với hệ thống hành nghề y tế tư nhân; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để các cơ sở ngoài công lập hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; khuyến khích các cơ sở y tế ngoài công lập tham gia khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và các hoạt động nhân đạo vì sức khoẻ cộng đồng.

Điều 2. Giao UBND Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục đào tạo và y tế của thành phố Hà Nội (giai đoạn 2009 - 2015).

Điều 3. Thường trực HĐND Thành phố, các Ban của HĐND Thành phố và các đại biểu HĐND Thành phố tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chủ trương khuyến khích xã hội hoá của các sở, ngành, quận, huyện, thị xã; giám sát, kiểm tra đối với các cơ sở XHH trong việc thực hiện đúng quy định pháp luật về sử dụng đất đai và quản lý hoạt động đúng mục đích.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội khoá XIII kỳ họp thứ 18 thông qua và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thông qua./.

CHỦ TỊCH

Ngô Thị Doãn Thanh

Nơi nhận:
- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước, VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu của Quốc hội;
- Các Bộ: Nội vụ, Tư pháp, KHĐT, TC, GDĐT, YT, VHTTDL, LĐTBXH, XD, TN&MT;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Thường trực TU, TT HĐND, UBND TP, UBMTTQ TP;
- Các Ban Đảng TU;VP Thành uỷ;
- VP Đoàn ĐBQH-HĐND, VP UBND TP;
- Các vị đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Sở, Ban, ngành của Thành phố;
- TT HĐND và UBND các Quận, Huyện, Thị xã;
- Các cơ Báo chí của Hà Nội;
- Lưu./.

vinh/VHXG-vanxa-nghiquyetHDND